

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH**

Căn cứ vào khoản 5 Điều 38, Điều 143 và Điều 144 của Luật tổ tụng hành chính;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý 05/2020/TLST-HC ngày 20 tháng 2 năm 2020 về việc *“Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về đất đai”*.

Xét thấy: Ngày 02-4-2021, người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của khởi kiện ông Trần Trung T, Trần Hữu Q, Trần Đ, Trần Hữu L, bà Trần Thị Hằng N, Trần Thị T, Trần Thị Dưỡng, Trần Thị Thu T, Trần Thị M, Trần Thị H rút đơn khởi kiện trong trường hợp không có yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 143 của Luật tổ tụng hành chính nên cần đình chỉ giải quyết vụ án hành chính là phù hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý 05/2020/TLST-HC ngày 20 tháng 2 năm 2020 về việc *“Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về đất đai”*:

* *Người khởi kiện:* Bà Nguyễn Thị L – sinh năm 1934; địa chỉ: 398/20 Tổ 23 Đa T, Phường 8, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng (đã chết)

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của người khởi kiện:

- Ông Trần Trung T – sinh năm 1956; Địa chỉ: 238B Hà Giang, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

- Bà Trần Thị Hằng N – sinh năm 1959; Địa chỉ: 14/3 Đoàn Thị Điểm, Phường 4, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bà Trần Thị T – sinh năm 1962; Địa chỉ: 12/29 Đào Duy Từ, Phường 4, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bà Trần Thị Dưỡng; Địa chỉ: 348B Nguyễn Tử L2, Phường 8, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Ông Trần Đ – sinh năm 1968; Địa chỉ: 398/58 Võ Trường T9, Phường 8, thành phố Đ.

- Bà Trần Thị M – sinh năm 1971; Địa chỉ: 39 Phù Đồng Thiên V4, Phường 8, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bà Trần Thị H – sinh năm 1973; Địa chỉ: 398/23 Đa T, Phường 8, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Ông Trần Hữu L – sinh năm 1975; Địa chỉ: 395/58 Đa T, Phường 8, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bà Trần Thị Thu T – sinh năm 1976; Địa chỉ: số 391/1 Nguyên Tử L2, Phường 8, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Ông Trần Hữu Q – sinh năm 1979; Địa chỉ: số 398/23 Đa T, Phường 8, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền của người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của người khởi kiện: bà Hồ Thị P; địa chỉ: 161A Nguyễn Văn C, phường Lộc S, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

** Người bị kiện:* Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lâm Đồng; trụ sở: Tầng 3 Trung Tâm hành chính tỉnh Lâm Đồng – 36 Đường T, Phường 4, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng

Người đại diện theo pháp luật: ông Huỳnh Ngọc H3; chức vụ: Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: ông Trần Quốc T8; chức vụ: Phó Giám đốc (Giấy ủy quyền số ngày 10-3-2020).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: ông Võ Văn Hùng; chức vụ: Phó Giám đốc chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố Đ (Đăng ký số 12/NBVQLIHP ngày 11-3-2020).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Nguyễn Thị Hồng T – sinh năm 1970; địa chỉ: 206/10 Tô Ngọc Vân, Phường 2, thành phố Đ.

- Ông Trương Văn H – sinh năm 1984 và bà Nguyễn Thị Bích X – sinh năm 1988; địa chỉ: thôn Xuân V, xã Hải D, huyện Hải L3, tỉnh Quảng Trị.

- Ông Võ Đức D – sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị N - sinh năm 1981; địa chỉ: Tô 62, Khu phố 3, Phường 8, thành phố Đ.

- Ông Phan Văn B – sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị Q – sinh năm 1977; địa chỉ: Tô 59-37a Nguyên Tử L2, Phường 8, thành phố Đ.

- Bà Nguyễn Thị Ái N – sinh năm 1982 và ông Dương Văn Quế - sinh năm 1974; địa chỉ: hẻm số 17 Đường Trần Nhân T4, Phường 8, thành phố Đ.

- Ông Nguyễn Tài T2 – sinh năm 1978 và bà Lê Thị Kim H2 - sinh năm 1992; địa chỉ: Hẻm Trần Anh T7, Phường 8, thành phố Đ.

- Ông Nguyễn Văn Đ – sinh năm 1991 và bà Thái Thị Ý – sinh năm 1988; địa chỉ: Tô 62 Nguyên Tử L2, Phường 8, thành phố Đ.

- Bà Lê Thị Thanh N – sinh năm 1986 và ông Trần Vũ Ngọc T6 – sinh năm 1988; địa chỉ: thôn Ngọc S 2, xã Phú S, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

- Ông Huỳnh Khắc H3 – sinh năm 1987 và bà Nguyễn Thị G – sinh năm 1989; địa chỉ: Tổ 1 Nguyên Tử L2, Phường 8, thành phố Đ.

- Bà Nguyễn Thị Minh N2 – sinh năm 1975; địa chỉ: 277/1 Phan Đình Phùng, Phường 2, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Hồng T, ông Trương Văn H, bà Nguyễn Thị Bích X, ông Võ Đức D, bà Nguyễn Thị N, ông Phan Văn B, bà Nguyễn Thị Q, bà Nguyễn Thị Ái N, ông Dương Văn Quế, ông Nguyễn Tài T2, bà Lê Thị Kim H2, ông Nguyễn Văn Đ, bà Lê Thị Thanh N, ông Trần Vũ Ngọc T6, ông Huỳnh Khắc H3, bà Nguyễn Thị G, bà Nguyễn Thị Minh N2: ông Lê Cao T5, sinh năm 1972; địa chỉ: 135 Đường Nguyễn Công T6, Phường 2, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng (Giấy ủy quyền công chứng số 1555, 1560, 1561, 1572, 1573, 1574, quyền số 02-TP/CC-SCC/HĐGD Văn phòng công chứng Phạm Lan Anh)

- Văn phòng công chứng V; địa chỉ: số 166 đường Bùi Thị X, Phường 2, thành phố Đ.

Người đại diện theo pháp luật: bà Cao Thị Hoàng N; chức vụ: Trưởng Văn phòng.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Võ Văn D (Văn bản ủy quyền số 3159/UBND ngày 15-6-2020).

- Ông Trần Đ – sinh năm 1968; địa chỉ: 136 Đường V, Phường 8, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Ủy ban nhân dân thành phố Đ; địa chỉ: Số 02 Đường Trần Nhân T4, Phường 8, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng

Người đại diện theo pháp luật: ông Tôn Thiện S; chức vụ: Chủ tịch

Người đại diện theo ủy quyền: ông Võ Ngọc T; chức vụ: Phó Chủ tịch (Giấy ủy quyền số 11/UQ-VT ngày 20-5-2020).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan UBND thành phố Đ: ông Nguyễn Đức T3; chức vụ: Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Đ (Đăng ký số 35/NBVQLIHP ngày 19-6-2020).

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Về quyền khởi kiện : Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 144 Luật Tố tụng hành chính.

- Về chi phí tố tụng: Người khởi kiện bà Nguyễn Thị L phải chịu toàn bộ chi phí đo vẽ, xem xét, thẩm định tại chỗ đối với số tiền là 5.540.000 (năm triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng) theo quy định tại khoản 3 Điều 358 Luật tố tụng hành chính. Người khởi kiện đã nộp và được quyết toán xong.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị L được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí hành chính sơ thẩm theo quy định tại các Điều 12, 15 Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí lệ phí Tòa án; Điều 2 Luật người cao tuổi.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này hoặc kể từ ngày Quyết định này được niêm yết công khai theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

Nơi nhận:

- Tòa án cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng
- Phòng KTNV&THA (1);
- Cục THADS tỉnh (1);
- Các đương sự (*để thi hành*);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đặng Ngọc Bình